

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 24-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Thọ.
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Bà Vũ Thị Tình.
 2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1980 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị H; vợ là Nguyễn Thị V và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Tại Bản án số 40/2020/HS-ST ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (chưa được xóa án tích); tại Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (chưa được xóa án tích); tiền sự: Ngày 18/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng; nhân thân: Ngày 21/4/2008 bị Công an huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 22/5/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố

Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 24 tháng; bị tạm giữ từ ngày 11/4/2024 và bị tạm giam từ ngày 14/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Đoàn Hồng H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ ngày 06/12/2023, Nguyễn Văn D đang đi bộ trên đường thì gặp Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1976, trú tại thôn Q, xã Đ, huyện U (là chú họ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade (chưa xác định được biển số) đi qua. Đ nói “Đi cùng tao lên Vân Đình rút tiền bảo hiểm”, D đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô chở D đi theo hướng về thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến thôn Cát Thường, xã Nguyễn Úy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, D quan sát thấy cửa cổng trang trại của gia đình anh Đoàn Hồng H không khóa, không có người trông coi nên D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, D chỉ tay về phía cổng trang trại và nói với Đ “Chú dừng xe để cháu vào nhà này xem có gì lấy không”, Đ dừng xe lại và nói “Mày vào đi để tao đứng đây trông”. D xuống xe đi bộ vào trang trại thấy ở khu vực chăn nuôi gà có 01 chiếc máng cho gia súc ăn bằng kim loại kích thước (1,5 x 0,37 x 0,94)m, D tiến lại gần dùng hai tay bê chiếc máng ôm trước bụng, đi ra đặt lên yên xe mô tô phía sau Đ và ngồi, dùng hai tay giữ chặt chiếc máng, D nói với Đ “Chú chở cháu lên Kim Đường để bán”, Đ đồng ý và chở D cùng chiếc máng đi theo hướng về xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi đến thôn Giang Triều, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội thì Đồng và Duy bị ông Nguyễn V, sinh năm 1973 và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 cùng ở thôn Giang Triều, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội phát hiện, truy đuổi, Đ tăng ga bỏ chạy, D bị ông V và anh T giữ lại cùng tang vật dẫn giải đến Công an xã Nguyễn Úy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để giải quyết theo quy định của pháp luật. Cùng ngày, Công an xã Nguyễn Úy đã bàn giao hồ sơ, tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc máng cho gia súc ăn bằng kim loại kích thước (1,5 x 0,37 x 0,94)m nặng 23kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/KLĐGTS ngày 08/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: *“Theo giá thị trường ngày 06/12/2023, 01 kg sắt vụn có giá 8.000 đồng, tổng giá trị của 23 kg sắt có giá trị là: 184.000 đồng”*.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-KB ngày 08/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/12/2023, tại khu vực trang trại của gia đình anh Đoàn Hồng H ở thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của gia đình anh H, bị cáo Nguyễn Văn D đã lén lút trộm cắp 01 chiếc máng đựng thức ăn cho gia súc bằng kim loại của anh H có trị giá 184.000 đồng.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lí hoang mang cho người dân trong việc quản lí tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp trị giá dưới 2.000.000 đồng, song bị cáo đã bị kết án về tội "*Trộm cắp tài sản*", chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đang có 02 tiền án đều về tội "*Trộm cắp tài sản*"; ngoài ra đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (trong đó 01 lần đang được xác định là tiền sự) và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, người bị hại là anh Đoàn Hồng H đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản bị chiếm đoạt, anh H không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc máng cho gia súc ăn là tài sản hợp pháp của anh Đoàn Hồng H nên đã trả lại cho anh H là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Nguyễn Tiến Đ, quá trình điều tra xác định Đ không có tiền sự về hành vi chiếm đoạt và không có tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*". Hiện nay Đ không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập và ra

thông báo truy tìm đối với Đ nhưng chưa có kết quả, không xác định được Đ đang ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm Đ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 11/4/2024.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

